

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20-5-2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thu Hồng.
2. Ông Võ Hồng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Văn P, sinh năm: 1987 (có mặt);
Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị Thu T, sinh năm: 1988 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Võ Văn P trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Thu T bắt đầu chung sống từ năm 2017, do quen biết trước, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do chị T ngoại tình với người đàn ông khác; chị T còn lừa gạt anh đưa tiền để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất rồi chiếm đoạt tiền của anh để tiêu xài cá nhân. Anh và chị T đã sống ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Tại phiên tòa, anh P xác định tình cảm không thể hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với chị T.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

* Bị đơn chị Bùi Thị Thu T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng chị T không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Bùi Thị Thu T đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[3] Anh Võ Văn P yêu cầu được ly hôn với chị Bùi Thị Thu T. Xét thấy, anh P và chị T chung sống được Ủy ban nhân dân thị trấn Vàm Láng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 22/11/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống, giữa anh P và chị T xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được và anh, chị đã không còn sống chung từ tháng 01/2018 đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập để tiến hành hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm giữa hai bên nhưng chị T vẫn vắng mặt không lý do, điều đó chứng tỏ chị T chẳng quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn tha thiết đến cuộc hôn nhân với anh P. Thấy rằng, giữa anh P và chị T không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nên cần xác định tình trạng mâu thuẫn giữa anh P và chị T đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh P là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Anh P và chị T không có con chung nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Anh P không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Anh P là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Văn P, cho anh Võ Văn P được ly hôn với chị Bùi Thị Thu T.

2. Về án phí Anh Võ Văn P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 40006 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên anh P đã nộp xong án phí

Chị T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Võ Văn P được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Chị Bùi Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND thị trấn Vàm Láng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Phú